

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ**



**BÀI TẬP LỚN PHÂN TÍCH THIẾT KẾ HƯỚNG ĐỐI TƯỢNG
USECASE MODEL
HỆ THỐNG TẠP CHÍ Y HỌC VIỆT NAM**

Giảng viên hướng dẫn:

TS. Đặng Đức Hạnh

ThS. Trần Mạnh Cường

Sinh viên thực hiện:

Trần Tuấn Anh

Cao Thị Phương Anh

Nguyễn Thị Thanh Thủy

Bùi Minh Quân

Nguyễn Minh Hiếu

Hà Nội - 2024

Mục lục

1	Giới thiệu	13
1.1	Mục đích	13
1.2	Đối tượng dự kiến và đề xuất cách đọc	13
1.3	Phạm vi dự án	13
2	Sơ đồ ca sử dụng	15
2.1	Sơ đồ chính	15
2.2	Mô tả	16
3	Đặc tả ca sử dụng	16
3.1	Đăng ký	16
3.1.1	Mô tả tóm tắt	16
3.1.2	Luồng sự kiện	16
3.1.3	Use-case slices	18
3.1.4	Yêu cầu đặc biệt	18
3.1.5	Điều kiện đầu	18
3.1.6	Điều kiện cuối	18
3.1.7	Các điểm mở rộng	18
3.1.8	Yêu cầu giao diện	18
3.2	Đăng nhập	19
3.2.1	Mô tả tóm tắt	19
3.2.2	Luồng sự kiện	19
3.2.3	Use-case slices	20
3.2.4	Yêu cầu đặc biệt	20
3.2.5	Điều kiện đầu	20
3.2.6	Điều kiện cuối	20
3.2.7	Các điểm mở rộng	20
3.2.8	Yêu cầu giao diện	20
3.3	Tìm kiếm bài báo	20
3.3.1	Mô tả tóm tắt	20

3.3.2	Luồng sự kiện	20
3.3.3	Use-case slices	21
3.3.4	Yêu cầu đặc biệt	21
3.3.5	Điều kiện đầu	22
3.3.6	Điều kiện cuối	22
3.3.7	Các điểm mở rộng	22
3.3.8	Yêu cầu giao diện	22
3.4	Gửi bài báo	22
3.4.1	Mô tả tóm tắt	22
3.4.2	Luồng sự kiện	22
3.4.3	Use-case slices	24
3.4.4	Yêu cầu đặc biệt	24
3.4.5	Điều kiện đầu	24
3.4.6	Điều kiện cuối	24
3.4.7	Các điểm mở rộng	24
3.4.8	Yêu cầu giao diện	24
3.5	Xem bài nộp	24
3.5.1	Mô tả tóm tắt	24
3.5.2	Luồng sự kiện	24
3.5.3	Use-case slices	25
3.5.4	Yêu cầu đặc biệt	25
3.5.5	Điều kiện đầu	25
3.5.6	Điều kiện cuối	25
3.5.7	Các điểm mở rộng	25
3.5.8	Yêu cầu giao diện	25
3.6	Chỉnh sửa bài nộp	25
3.6.1	Mô tả tóm tắt	25
3.6.2	Luồng sự kiện	26
3.6.3	Use-case slices	27
3.6.4	Yêu cầu đặc biệt	27
3.6.5	Điều kiện đầu	27

3.6.6	Điều kiện cuối	27
3.6.7	Các điểm mở rộng	27
3.6.8	Yêu cầu giao diện	27
3.7	Tạo thảo luận	27
3.7.1	Mô tả tóm tắt	27
3.7.2	Luồng sự kiện	27
3.7.3	Use-case slices	28
3.7.4	Yêu cầu đặc biệt	28
3.7.5	Điều kiện đầu	28
3.7.6	Điều kiện cuối	28
3.7.7	Các điểm mở rộng	28
3.7.8	Yêu cầu giao diện	29
3.8	Gửi bài sửa	29
3.8.1	Mô tả tóm tắt	29
3.8.2	Luồng sự kiện	29
3.8.3	Use-case slices	30
3.8.4	Yêu cầu đặc biệt	30
3.8.5	Điều kiện đầu	30
3.8.6	Điều kiện cuối	30
3.8.7	Các điểm mở rộng	30
3.8.8	Yêu cầu giao diện	31
3.9	Thông báo	31
3.9.1	Mô tả tóm tắt	31
3.9.2	Luồng sự kiện	31
3.9.3	Use-case slices	31
3.9.4	Yêu cầu đặc biệt	32
3.9.5	Điều kiện đầu	32
3.9.6	Điều kiện cuối	32
3.9.7	Các điểm mở rộng	32
3.9.8	Yêu cầu giao diện	32
3.10	Gửi ý kiến phản biện	32

3.10.1	Mô tả tóm tắt	32
3.10.2	Luồng sự kiện	32
3.10.3	Use-case slices	33
3.10.4	Yêu cầu đặc biệt	33
3.10.5	Điều kiện đầu	33
3.10.6	Điều kiện cuối	33
3.10.7	Các điểm mở rộng	33
3.10.8	Yêu cầu giao diện	34
3.11	Tạo Issue	34
3.11.1	Mô tả tóm tắt	34
3.11.2	Luồng sự kiện	34
3.11.3	Use-case slices	35
3.11.4	Yêu cầu đặc biệt	35
3.11.5	Điều kiện đầu	35
3.11.6	Điều kiện cuối	35
3.11.7	Các điểm mở rộng	35
3.11.8	Yêu cầu giao diện	35
3.12	Chỉnh sửa Issue	35
3.12.1	Mô tả tóm tắt	35
3.12.2	Luồng sự kiện	35
3.12.3	Use-case slices	36
3.12.4	Yêu cầu đặc biệt	36
3.12.5	Điều kiện đầu	36
3.12.6	Điều kiện cuối	37
3.12.7	Các điểm mở rộng	37
3.12.8	Yêu cầu giao diện	37
3.13	Xóa Issue	37
3.13.1	Mô tả tóm tắt	37
3.13.2	Luồng sự kiện	37
3.13.3	Use-case slices	37
3.13.4	Yêu cầu đặc biệt	37

3.13.5	Điều kiện đầu	38
3.13.6	Điều kiện cuối	38
3.13.7	Các điểm mở rộng	38
3.13.8	Yêu cầu giao diện	38
3.14	Xuất bản	38
3.14.1	Mô tả tóm tắt	38
3.14.2	Luồng sự kiện	38
3.14.3	Use-case slices	39
3.14.4	Yêu cầu đặc biệt	39
3.14.5	Điều kiện đầu	39
3.14.6	Điều kiện cuối	39
3.14.7	Các điểm mở rộng	39
3.14.8	Yêu cầu giao diện	39
3.15	Kiểm tra mức độ trùng lặp	39
3.15.1	Mô tả tóm tắt	39
3.15.2	Luồng sự kiện	39
3.15.3	Use-case slices	40
3.15.4	Yêu cầu đặc biệt	40
3.15.5	Điều kiện đầu	40
3.15.6	Điều kiện cuối	40
3.15.7	Các điểm mở rộng	40
3.15.8	Yêu cầu giao diện	40
3.16	Xem thống kê	41
3.16.1	Mô tả tóm tắt	41
3.16.2	Luồng sự kiện	41
3.16.3	Use-case slices	41
3.16.4	Yêu cầu đặc biệt	41
3.16.5	Điều kiện đầu	41
3.16.6	Điều kiện cuối	41
3.16.7	Các điểm mở rộng	42
3.16.8	Yêu cầu giao diện	42

3.17	Đăng xuất toàn bộ người dùng	42
3.17.1	Mô tả tóm tắt	42
3.17.2	Luồng sự kiện	42
3.17.3	Use-case slices	42
3.17.4	Yêu cầu đặc biệt	42
3.17.5	Điều kiện đầu	43
3.17.6	Điều kiện cuối	43
3.17.7	Các điểm mở rộng	43
3.17.8	Yêu cầu giao diện	43
3.18	Xem thông tin hệ thống	43
3.18.1	Mô tả tóm tắt	43
3.18.2	Luồng sự kiện	43
3.18.3	Use-case slices	44
3.18.4	Yêu cầu đặc biệt	44
3.18.5	Điều kiện đầu	44
3.18.6	Điều kiện cuối	44
3.18.7	Các điểm mở rộng	44
3.18.8	Yêu cầu giao diện	44
3.19	Cài đặt hệ thống	44
3.19.1	Mô tả tóm tắt	44
3.19.2	Luồng sự kiện	45
3.19.3	Use-case slices	45
3.19.4	Yêu cầu đặc biệt	45
3.19.5	Điều kiện đầu	45
3.19.6	Điều kiện cuối	46
3.19.7	Các điểm mở rộng	46
3.19.8	Yêu cầu giao diện	46
3.20	Thêm tài khoản	46
3.20.1	Mô tả tóm tắt	46
3.20.2	Luồng sự kiện	46
3.20.3	Use-case slices	47

3.20.4	Yêu cầu đặc biệt	47
3.20.5	Điều kiện đầu	47
3.20.6	Điều kiện cuối	47
3.20.7	Các điểm mở rộng	47
3.20.8	Yêu cầu giao diện	47
3.21	Xóa tài khoản	47
3.21.1	Mô tả tóm tắt	47
3.21.2	Luồng sự kiện	48
3.21.3	Use-case slices	48
3.21.4	Yêu cầu đặc biệt	48
3.21.5	Điều kiện đầu	48
3.21.6	Điều kiện cuối	48
3.21.7	Các điểm mở rộng	48
3.21.8	Yêu cầu giao diện	49
3.22	Sửa tài khoản	49
3.22.1	Mô tả tóm tắt	49
3.22.2	Luồng sự kiện	49
3.22.3	Use-case slices	49
3.22.4	Yêu cầu đặc biệt	49
3.22.5	Điều kiện đầu	50
3.22.6	Điều kiện cuối	50
3.22.7	Các điểm mở rộng	50
3.22.8	Yêu cầu giao diện	50
3.23	Kích hoạt tài khoản	50
3.23.1	Mô tả tóm tắt	50
3.23.2	Luồng sự kiện	50
3.23.3	Use-case slices	51
3.23.4	Yêu cầu đặc biệt	51
3.23.5	Điều kiện đầu	51
3.23.6	Điều kiện cuối	51
3.23.7	Các điểm mở rộng	51

3.23.8	Yêu cầu giao diện	51
3.24	Vô hiệu hóa tài khoản	52
3.24.1	Mô tả tóm tắt	52
3.24.2	Luồng sự kiện	52
3.24.3	Use-case slices	52
3.24.4	Yêu cầu đặc biệt	52
3.24.5	Điều kiện đầu	52
3.24.6	Điều kiện cuối	53
3.24.7	Các điểm mở rộng	53
3.24.8	Yêu cầu giao diện	53
3.25	Yêu cầu sửa đổi	53
3.25.1	Mô tả tóm tắt	53
3.25.2	Luồng sự kiện	53
3.25.3	Use-case slices	54
3.25.4	Yêu cầu đặc biệt	54
3.25.5	Điều kiện đầu	54
3.25.6	Điều kiện cuối	54
3.25.7	Các điểm mở rộng	54
3.25.8	Yêu cầu giao diện	54
3.26	Gán nhiệm vụ	54
3.26.1	Mô tả tóm tắt	54
3.26.2	Luồng sự kiện	54
3.26.3	Use-case slices	55
3.26.4	Yêu cầu đặc biệt	55
3.26.5	Điều kiện đầu	55
3.26.6	Điều kiện cuối	55
3.26.7	Các điểm mở rộng	55
3.26.8	Yêu cầu giao diện	55
3.27	Upload file	56
3.27.1	Mô tả tóm tắt	56
3.27.2	Luồng sự kiện	56

3.27.3	Use-case slices	56
3.27.4	Yêu cầu đặc biệt	56
3.27.5	Điều kiện đầu	56
3.27.6	Điều kiện cuối	57
3.27.7	Các điểm mở rộng	57
3.27.8	Yêu cầu giao diện	57
3.28	Chuyển quá trình	57
3.28.1	Mô tả tóm tắt	57
3.28.2	Luồng sự kiện	57
3.28.3	Use-case slices	57
3.28.4	Yêu cầu đặc biệt	57
3.28.5	Điều kiện đầu	58
3.28.6	Điều kiện cuối	58
3.28.7	Các điểm mở rộng	58
3.28.8	Yêu cầu giao diện	58
3.29	Thanh toán	58
3.29.1	Mô tả tóm tắt	58
3.29.2	Luồng sự kiện	58
3.29.3	Use-case slices	59
3.29.4	Yêu cầu đặc biệt	59
3.29.5	Điều kiện đầu	59
3.29.6	Điều kiện cuối	60
3.29.7	Các điểm mở rộng	60
3.29.8	Yêu cầu giao diện	60
3.30	Tạo đăng ký bài báo	60
3.30.1	Mô tả tóm tắt	60
3.30.2	Luồng sự kiện	60
3.30.3	Use-case slices	61
3.30.4	Yêu cầu đặc biệt	61
3.30.5	Điều kiện đầu	61
3.30.6	Điều kiện cuối	61

3.30.7	Các điểm mở rộng	61
3.30.8	Yêu cầu giao diện	61
3.31	Chỉnh sửa đăng ký	61
3.31.1	Mô tả tóm tắt	61
3.31.2	Luồng sự kiện	62
3.31.3	Use-case slices	62
3.31.4	Yêu cầu đặc biệt	62
3.31.5	Điều kiện đầu	63
3.31.6	Điều kiện cuối	63
3.31.7	Các điểm mở rộng	63
3.31.8	Yêu cầu giao diện	63
3.32	Hủy đăng ký	63
3.32.1	Mô tả tóm tắt	63
3.32.2	Luồng sự kiện	63
3.32.3	Use-case slices	64
3.32.4	Yêu cầu đặc biệt	64
3.32.5	Điều kiện đầu	64
3.32.6	Điều kiện cuối	64
3.32.7	Các điểm mở rộng	64
3.32.8	Yêu cầu giao diện	64
3.33	Gia hạn đăng ký	64
3.33.1	Mô tả tóm tắt	64
3.33.2	Luồng sự kiện	64
3.33.3	Use-case slices	65
3.33.4	Yêu cầu đặc biệt	65
3.33.5	Điều kiện đầu	65
3.33.6	Điều kiện cuối	65
3.33.7	Các điểm mở rộng	65
3.33.8	Yêu cầu giao diện	65
3.34	Thêm phương thức thanh toán	66
3.34.1	Mô tả tóm tắt	66

3.34.2	Luồng sự kiện	66
3.34.3	Use-case slices	66
3.34.4	Yêu cầu đặc biệt	66
3.34.5	Điều kiện đầu	67
3.34.6	Điều kiện cuối	67
3.34.7	Các điểm mở rộng	67
3.34.8	Yêu cầu giao diện	67
3.35	Cài đặt quy định đăng ký	67
3.35.1	Mô tả tóm tắt	67
3.35.2	Luồng sự kiện	67
3.35.3	Use-case slices	68
3.35.4	Yêu cầu đặc biệt	68
3.35.5	Điều kiện đầu	68
3.35.6	Điều kiện cuối	69
3.35.7	Các điểm mở rộng	69
3.35.8	Yêu cầu giao diện	69

Lịch sử sửa đổi

Họ tên	Thời gian	Lý do sửa đổi	Phiên bản
Bùi Minh Quân	05/03/2024	Khởi tạo mẫu tài liệu	1.0
Bùi Minh Quân	10/03/2024	Chỉnh sửa tài liệu (Mô hình ca sử dụng)	1.1
Bùi Minh Quân	14/03/2024	Chỉnh sửa tài liệu (Vẽ lại use-case diagram)	1.2
Nguyễn Thị Thanh Thủy	20/03/2024	Viết đặc tả ca sử dụng	2.0
Nguyễn Thị Thanh Thủy	20/03/2024	Chỉnh sửa tài liệu (Viết đặc tả ca sử dụng “Đăng nhập”, “Gửi bài báo”, “Chỉnh sửa thông tin bài báo”)	2.1
Cao Thị Phương Anh	24/03/2024	Chỉnh sửa tài liệu (Viết đặc tả ca sử dụng “Thông báo”, “Gửi bài báo tới người phản biện”)	2.2
Nguyễn Minh Hiếu	24/03/2024	Chỉnh sửa tài liệu (Viết đặc tả ca sử dụng tạo bài báo)	2.3
Nguyễn Thị Thanh Thủy	24/03/2024	Chỉnh sửa tài liệu (Viết đặc tả ca sử dụng “Gửi bài sửa”, “Kiểm tra mức độ trùng lặp”)	2.4
Bùi Minh Quân	24/03/2024	Chỉnh sửa tài liệu (Viết đặc tả ca sử dụng “Đăng ký”, “Xem bài báo đã gửi”, “Tạo thảo luận”, “Gửi ý kiến phản biện”)	2.5
Trần Tuấn Anh	25/03/2024	Chỉnh sửa tài liệu	2.6
Nguyễn Thị Thanh Thủy	25/05/2024	Chỉnh sửa tài liệu (phần Sơ đồ chính)	2.7
Bùi Minh Quân	27/05/2024	Hoàn thiện tài liệu	2.8

1 Giới thiệu

1.1 Mục đích

Đây là báo cáo cho môn học Phân tích và thiết kế hướng đối tượng INT 3110 về Kiến trúc hệ thống.

Tài liệu được viết dựa theo định dạng báo cáo “IEEE Std 830-1998, IEEE Recommend Practice for Software Requirements Specifications”.

Tài liệu này được sử dụng để phân tích tương tác của các lớp phân tích để xác định các yếu tố mô hình thiết kế.

1.2 Đối tượng dự kiến và đề xuất cách đọc

Các đối tượng đọc khác nhau dành cho tài liệu này là:

- Quản trị dự án: Người phụ trách quản lý và chịu trách nhiệm về chất lượng hệ thống. Quản trị dự án nên đọc toàn bộ tài liệu để phục vụ việc lên kế hoạch và phân công công việc.
- Nhà phát triển: Người thực hiện nhiệm vụ phát triển hệ thống từ đầu vào là bản thiết kế và tài liệu để tạo thành đầu ra là một phiên bản có thể chạy được.
- Người kiểm thử: Người có nhiệm vụ đảm bảo rằng các yêu cầu là hợp lệ và phải xác nhận các yêu cầu. Tester nên đọc chi tiết để viết ca kiểm thử phù hợp.
- Người viết tài liệu: Người sẽ viết tài liệu trong tương lai (các báo cáo, biên bản).

Nội dung báo cáo bao gồm hai phần chính:

- Phần 1 Sơ đồ ca sử dụng: Phần đầu tiên là sơ đồ chính của Ca sử dụng của ứng dụng Hệ thống tạp chí y học Việt Nam. Sơ đồ bao gồm: Các tác nhân, ca sử dụng và các mối quan hệ giữa các tác nhân và ca sử dụng.
- Phần 2 Chi tiết về Ca sử dụng: Đặc tả chi tiết về các ca sử dụng tiêu biểu của hệ thống. Mỗi ca sử dụng có một mô tả tương ứng. Trong phần mô tả cho từng ca sử dụng, nhóm sẽ cung cấp mô tả ngắn gọn, luồng sự kiện (luồng chính và luồng thay thế), các mối quan hệ, các yêu cầu đặc biệt, điều kiện trước, điều kiện sau và điểm mở rộng. Những điều này là đủ để xác định ca sử dụng.

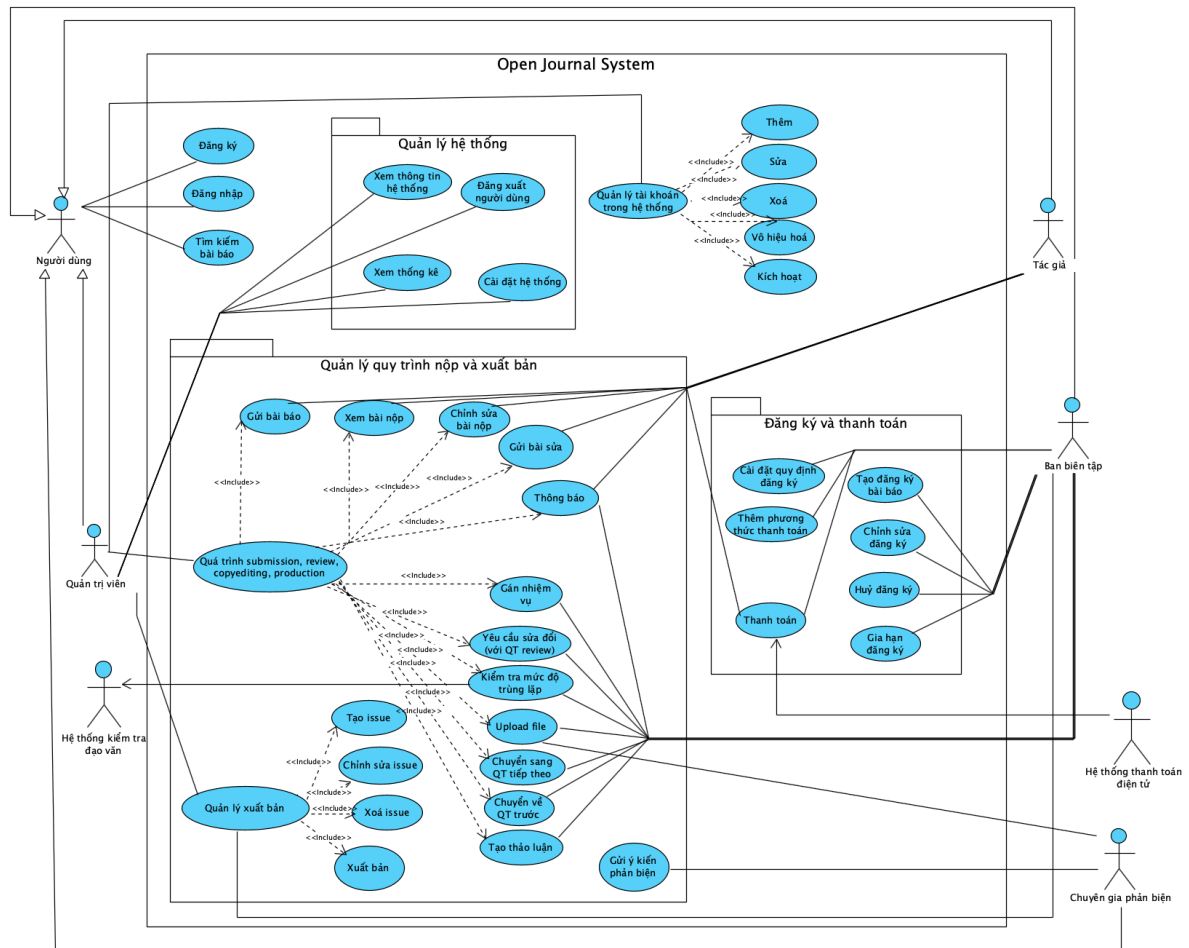
1.3 Phạm vi dự án

Hệ thống tạp chí Y học Việt Nam được xây dựng như một phương tiện hỗ trợ tác giả cũng như hội đồng thẩm định trong quá trình nộp, quản lý và xuất bản tạp chí khoa học trong lĩnh vực Y học. Hệ thống sẽ được phát triển dưới dạng một ứng dụng Web. Người

dùng cuối của hệ thống là tác giả của tạp chí khoa học (sinh viên, nghiên cứu sinh, giảng viên, nhà khoa học,...) và hội đồng thẩm định, sẽ sử dụng ứng dụng thông qua trình duyệt Web Browser (Chrome, Edge, Firefox,...). Tác giả có thể nộp nghiên cứu khoa học của mình, thực hiện chỉnh sửa dưới sự sửa đổi của hội đồng, hội đồng thẩm định có thể theo dõi và kiểm soát quá trình nhận, sửa đổi và xuất bản tạp chí.

2 Sơ đồ ca sử dụng

2.1 Sơ đồ chính



2.2 Mô tả

STT	Thành phần	Mô tả
1	Tác giả	Gửi bài báo cho hệ thống bằng bản viết tay, chỉnh sửa và theo dõi biên tập bài báo .
2	Người dùng	Tham gia vào các hoạt động của hệ thống, thực hiện các thao tác của hệ thống.
3	Quản trị viên	Thiết lập tạp chí và phân công các vai trò biên tập
4	Ban biên tập	Làm việc với các bài nộp để nâng cao ngữ pháp và sự mạch lạc của bài viết, đặt ra những câu hỏi đối với tác giả về những lỗi nghi ngờ và đảm bảo cho bài viết tuân thủ các phong cách viết bài cũng như trích dẫn tài liệu tham khảo.
5	Chuyên gia phản biện	Thực hiện phản biện bài viết, gửi nhận xét lại cho biên tập viên về bài viết này.
6	Hệ thống kiểm tra đạo văn	Kiểm tra mức độ trùng lặp giữa các bài báo
7	Hệ thống thanh toán điện tử	Hỗ trợ về các phương thức thanh toán cũng như thanh toán trong hệ thống

3 Đặc tả ca sử dụng

3.1 Đăng ký

3.1.1 Mô tả tóm tắt

Ca sử dụng này mô tả cách người dùng muốn đăng ký thành viên với một tạp chí cụ thể là hệ thống Tạp chí Y học Việt Nam.

3.1.2 Luồng sự kiện

Luồng chính (Basic flow): Ca sử dụng được bắt đầu khi người dùng có mong muốn tạo lập một tài khoản mới.

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Người dùng truy cập trang đăng ký của hệ thống.		
2. Người dùng điền các thông tin cần thiết để tạo lập tài khoản.		<ul style="list-style-type: none"> • Tên* • Họ* • Cơ quan* • Điện thoại* • Quốc tịch* *Thông tin bắt buộc
3. Người dùng chấp nhận các điều khoản sử dụng của hệ thống.		
4. Người dùng tạo lập tài khoản.	5. Hệ thống xác thực thông tin tài khoản của người dùng.	Thông báo đã đăng ký thành công.
	6. Hệ thống xác thực thành công và chuyển sang trang chủ của hệ thống.	

Luồng thay thế (Alternative flow):

- Luồng thay thế 1 (AF1) - Tại bước 5:

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
	5. Hệ thống xác thực thất bại.	<ul style="list-style-type: none"> • Tên* • Họ* • Cơ quan* • Điện thoại* • Quốc tịch*
	6. Hệ thống quay trở lại bước 2.	

3.1.3 Use-case slices

Use-case slice	Use-case story	Use-case	Flow	Test-case
Đăng ký - Thành công	Đăng ký với các thông tin bắt buộc thành công.	Đăng ký	Basic Flow	Đăng ký tài khoản mới với thông tin cá nhân chưa có trong dữ liệu của hệ thống.
Đăng ký - Thất bại	Đăng ký với thông tin trùng lặp.	Đăng ký	Basic Flow + AF1	Đăng ký với các thông tin cá nhân đã có trong dữ liệu của hệ thống.

3.1.4 Yêu cầu đặc biệt

- Hệ thống yêu cầu người dùng cung cấp các thông tin cơ bản như tên tài khoản hoặc email, mật khẩu và một số thông tin cá nhân khác.
- Có điều khoản và điều kiện mà người dùng cần phải chấp nhận để có thể tạo tài khoản.

3.1.5 Điều kiện đầu

- Người dùng truy cập được trang chủ của ứng dụng.
- Người dùng truy cập được vào trang đăng ký tài khoản của ứng dụng.

3.1.6 Điều kiện cuối

- Nếu tài khoản được xác thực người dùng được phép truy cập vào hệ thống, nếu không, trạng thái hệ thống không thay đổi.

3.1.7 Các điểm mở rộng

- Không

3.1.8 Yêu cầu giao diện

- Không

3.2 Đăng nhập

3.2.1 Mô tả tóm tắt

Cả sử dụng này mô tả cách người dùng đăng nhập vào tài khoản cá nhân trên ứng dụng.

3.2.2 Luồng sự kiện

Luồng chính (Basic flow): Cả sử dụng được bắt đầu khi người dùng có mong muốn đăng nhập vào ứng dụng.

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Người dùng nhập tài khoản và mật khẩu.	2. Hệ thống xác thực thông tin tài khoản của người dùng.	<ul style="list-style-type: none">Tên tài khoản hoặc email *Mật khẩu ** Thông tin bắt buộc
	3. Hệ thống xác thực thành công và chuyển người dùng sang trang đã đăng nhập	<ul style="list-style-type: none">Thông báo đăng nhập thành công

Luồng thay thế (Alternative flow):

- Luồng thay thế 1 (AF1) - Tại bước 3:

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
	3. Hệ thống xác thực thất bại.	<ul style="list-style-type: none">Tên tài khoản hoặc email *Mật khẩu ** Thông tin bắt buộc
	4. Hệ thống quay trở lại trang đăng nhập yêu cầu đăng nhập lại.	

3.2.3 Use-case slices

Use-case slice	Use-case story	Use-case	Flow	Test-case
Đăng nhập - Thành công	Đăng nhập bằng tên tài khoản và mật khẩu thành công.	Đăng nhập	Basic Flow	Đăng nhập bằng tài khoản và mật khẩu đã có trong dữ liệu.
Đăng nhập - Thất bại	Đăng nhập sai tên tài khoản hoặc mật khẩu.	Đăng ký	Basic Flow + AF1	Đăng nhập bằng tài khoản hoặc mật khẩu không có trong dữ liệu

3.2.4 Yêu cầu đặc biệt

- Không

3.2.5 Điều kiện đầu

- Ứng dụng đang ở trạng thái chưa đăng nhập và hiển thị màn hình đăng nhập.

3.2.6 Điều kiện cuối

- Nếu tài khoản được xác thực người dùng được phép truy cập vào hệ thống, nếu không, trạng thái hệ thống không thay đổi.

3.2.7 Các điểm mở rộng

- Không

3.2.8 Yêu cầu giao diện

- Không

3.3 Tìm kiếm bài báo

3.3.1 Mô tả tóm tắt

Cả sử dụng này mô tả cách người dùng tìm kiếm bài báo có trên hệ thống.

3.3.2 Luồng sự kiện

Luồng chính (Basic flow): Cả sử dụng được bắt đầu khi người dùng có mong muốn tìm bài báo.

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Người dùng nhập tài khoản và mật khẩu.	2. Hệ thống xác thực thông tin tài khoản của người dùng.	<ul style="list-style-type: none"> Tên tài khoản hoặc email * Mật khẩu * * Thông tin bắt buộc
	3. Hệ thống xác thực thành công và chuyển người dùng sang trang đã đăng nhập	<ul style="list-style-type: none"> Thông báo đăng nhập thành công

Luồng thay thế (Alternative flow):

- Luồng thay thế 1 (AF1) - Tại bước 3:

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
	3. Hệ thống xác thực thất bại.	<ul style="list-style-type: none"> Tên tài khoản hoặc email * Mật khẩu * * Thông tin bắt buộc
	4. Hệ thống quay trở lại trang đăng nhập yêu cầu đăng nhập lại.	

3.3.3 Use-case slices

Use-case slice	Use-case story	Use-case	Flow	Test-case
Đăng nhập - Thành công	Đăng nhập bằng tên tài khoản và mật khẩu thành công.	Đăng nhập	Basic Flow	Đăng nhập bằng tài khoản và mật khẩu đã có trong dữ liệu.
Đăng nhập - Thất bại	Đăng nhập sai tên tài khoản hoặc mật khẩu.	Đăng ký	Basic Flow + AF1	Đăng nhập bằng tài khoản hoặc mật khẩu không có trong dữ liệu

3.3.4 Yêu cầu đặc biệt

- Không

3.3.5 Điều kiện đầu

- Ứng dụng đang ở trạng thái chưa đăng nhập và hiển thị màn hình đăng nhập.

3.3.6 Điều kiện cuối

- Nếu tài khoản được xác thực người dùng được phép truy cập vào hệ thống, nếu không, trạng thái hệ thống không thay đổi.

3.3.7 Các điểm mở rộng

- Không

3.3.8 Yêu cầu giao diện

- Không

3.4 Gửi bài báo

3.4.1 Mô tả tóm tắt

Cả sử dụng này mô tả cách tác giả gửi bài báo lên ứng dụng.

3.4.2 Luồng sự kiện

Luồng chính (Basic flow): Cả sử dụng được bắt đầu khi tác giả đã đăng nhập vào ứng dụng và có mong muốn gửi bài báo.

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Tác giả yêu cầu gửi bài báo	2. Hệ thống nhận yêu cầu và hiển thị biểu mẫu gồm thông tin cần thiết về bài báo.	
3. Tác giả điền vào biểu mẫu rồi yêu cầu nộp bài báo.	4. Hệ thống kiểm tra biểu mẫu	<ul style="list-style-type: none"> • Ngôn ngữ* • Tiêu đề* • File bài báo • Thông tin tác giả, đồng tác giả * Thông tin bắt buộc
	5. Hệ thống lưu thông tin và hiển thị trang thông báo nộp thành công.	

Luồng thay thế (Alternative flow):

- Luồng thay thế 1 (AF1) - Tại bước 5:

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
3. Tác giả điền vào biểu mẫu rồi yêu cầu nộp bài báo.	4. Hệ thống kiểm tra biểu mẫu	<ul style="list-style-type: none"> • Ngôn ngữ* • Tiêu đề* • File bài báo • Thông tin tác giả, đồng tác giả * Thông tin bắt buộc
	5. Hệ thống thông báo biểu mẫu không hợp lệ.	Thông báo lỗi

3.4.3 Use-case slices

Use-case slice	Use-case story	Use-case	Flow	Test-case
Gửi bài báo - cơ bản	Gửi bài báo	Gửi bài báo	Basic Flow	Gửi bài báo hợp lệ
Gửi bài báo - lỗi người dùng	Gửi bài báo - nhập biểu mẫu không đúng.	Gửi bài báo	Basic Flow + AF1	Điền biểu mẫu không hợp lệ

3.4.4 Yêu cầu đặc biệt

- Không

3.4.5 Điều kiện đầu

- Tác giả phải đăng nhập vào hệ thống trước khi ca sử dụng này bắt đầu.

3.4.6 Điều kiện cuối

- Tác giả gửi bài báo tới hệ thống.

3.4.7 Các điểm mở rộng

- Không

3.4.8 Yêu cầu giao diện

- Không

3.5 Xem bài nộp

3.5.1 Mô tả tóm tắt

Ca sử dụng này mô tả cách xem các bài nộp của tác giả

3.5.2 Luồng sự kiện

Luồng chính(Basic flow): Ca sử dụng được bắt đầu khi tác giả muốn xem lại các bài báo mà mình đã gửi

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Tác giả truy cập trang quản lý bài báo	2. Hệ thống chuyển đến trang chứa các bài báo của tác giả	
3. Tác giả chọn bài báo mà mình muốn xem lại	4. Hệ thống chuyển đến trang bài báo đã viết	Nội dung bài báo mà tác giả đã viết

Luồng thay thế (Alternative flow): Không

3.5.3 Use-case slices

Use-case slice	Use-case story	Use-case	Flow	Test-case
Xem bài nộp	Xem lại bài nộp	Xem bài nộp	Basic Flow	Nhấp vào Tiêu đề của bài nộp

3.5.4 Yêu cầu đặc biệt

- Không

3.5.5 Điều kiện đầu

- Tác giả đã đăng nhập vào hệ thống.
- Đã có bài báo ở trong hệ thống.

3.5.6 Điều kiện cuối

- Tác giả xem lại bài báo đã gửi.

3.5.7 Các điểm mở rộng

- Không

3.5.8 Yêu cầu giao diện

- Không

3.6 Chỉnh sửa bài nộp

3.6.1 Mô tả tóm tắt

Cả sử dụng này mô tả cách tác giả chỉnh sửa bài nộp đã gửi.

3.6.2 Luồng sự kiện

Luồng chính (Basic flow): Ca sử dụng được bắt đầu khi tác giả đã đăng nhập vào ứng dụng và có mong muốn sửa bài báo.

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Tác giả yêu cầu sửa thông tin bài báo đã gửi.	2. Hệ thống nhận yêu cầu và hiển thị biểu mẫu gồm một số thông tin bài báo được phép sửa.	
3. Tác giả điền vào biểu mẫu rồi yêu cầu hoàn tất chỉnh sửa.	4. Hệ thống kiểm tra biểu mẫu.	<ul style="list-style-type: none"> • Ngôn ngữ* • Tiêu đề* • File bài báo • Thông tin tác giả, đồng tác giả <p>* Thông tin bắt buộc</p>
	5. Hệ thống lưu thông tin và hiển thị trang thông báo chỉnh sửa thành công.	

Luồng thay thế (Alternative flow):

- Luồng thay thế 1 (AF1) - Tại bước 5:

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
3. Tác giả điền vào biểu mẫu yêu cầu rồi chọn hoàn tất chỉnh sửa.	4. Hệ thống kiểm tra biểu mẫu.	<ul style="list-style-type: none"> • Ngôn ngữ* • Tiêu đề* • File bài báo • Thông tin tác giả, đồng tác giả <p>* Thông tin bắt buộc</p>
	5. Hệ thống thông báo biểu mẫu không hợp lệ.	Thông báo lỗi

3.6.3 Use-case slices

Use-case slice	Use-case story	Use-case	Flow	Test-case
Chỉnh sửa bài nộp - cơ bản	Chỉnh sửa bài nộp	Chỉnh sửa bài nộp	Basic Flow	Chỉnh sửa bài nộp hợp lệ
Chỉnh sửa bài nộp - lỗi người dùng	Chỉnh sửa bài nộp - nhập biểu mẫu không đúng.	Chỉnh sửa bài nộp	Basic Flow + AF1	Điền biểu mẫu không hợp lệ

3.6.4 Yêu cầu đặc biệt

- Không

3.6.5 Điều kiện đầu

- Tác giả phải đăng nhập vào hệ thống và đã gửi bài báo trước khi ca sử dụng này bắt đầu.

3.6.6 Điều kiện cuối

- Thông tin của bài báo được thay đổi theo thông tin tác giả cung cấp.

3.6.7 Các điểm mở rộng

- Không

3.6.8 Yêu cầu giao diện

- Không

3.7 Tạo thảo luận

3.7.1 Mô tả tóm tắt

Ca sử dụng này mô tả cách ban biên tập tạo ra cuộc thảo luận với tác giả .

3.7.2 Luồng sự kiện

Luồng chính (Basic flow): Ca sử dụng được bắt đầu khi biên tập viên đã đăng nhập vào ứng dụng và có mong muốn tạo cuộc thảo luận.

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. biên tập viên chọn vào bài báo muốn tạo cuộc thảo luận.	2. Hệ thống tạo một cuộc thảo luận dành cho tác giả và biên tập viên.	Bài báo đã có sẵn trong hệ thống.
3. Tác giả, biên tập viên điền vào biểu mẫu để có thể thảo luận với đối phương.	4. Hệ thống gửi đi nội dung thảo luận đến người kia.	Nội dung cần thảo luận.

Luồng thay thế (Alternative flow):

- Luồng thay thế 1 (AF1) - Tại bước 3:

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
3. Biên tập viên không điền tiêu đề của cuộc thảo luận.	4. Hệ thống kiểm tra biểu mẫu.	Nội dung thảo luận
	5. Hệ thống thông báo biểu mẫu không hợp lệ.	Thông báo lỗi

3.7.3 Use-case slices

Use-case slice	Use-case story	Use-case	Flow	Test-case
Tạo cuộc thảo luận - cơ bản	Tạo cuộc thảo luận - nhập đầy đủ biểu mẫu	Tạo cuộc thảo luận	Basic Flow	Tạo cuộc thảo luận với đầy đủ thông tin
Tạo cuộc thảo luận - lỗi người dùng	Tạo cuộc thảo luận - nhập biểu mẫu không đủ.	Tạo cuộc thảo luận	Basic Flow + AF1	Không điền tiêu đề của cuộc thảo luận

3.7.4 Yêu cầu đặc biệt

- Không

3.7.5 Điều kiện đầu

- Tác giả đã có bài báo ở trên hệ thống

3.7.6 Điều kiện cuối

- Chủ đề thảo luận được tạo thành công và hiển thị trên trang bài báo

3.7.7 Các điểm mở rộng

- Không

3.7.8 Yêu cầu giao diện

- Không

3.8 Gửi bài sửa

3.8.1 Mô tả tóm tắt

Ca sử dụng này mô tả cách tác giả gửi bài báo đã chỉnh sửa sau khi nhận được góp ý từ người phản biện.

3.8.2 Luồng sự kiện

Luồng chính (Basic flow): Ca sử dụng được bắt đầu khi tác giả nhận được thông báo yêu cầu sửa đổi của Tạp chí và có mong muốn gửi bài báo đã chỉnh sửa.

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Tác giả truy cập vào thông báo từ tạp chí	2. Hệ thống hiển thị giao diện trạng thái yêu cầu chỉnh sửa của bài báo.	
3. Tác giả tải lên bài báo đã chỉnh sửa cùng một số thông tin	4. Hệ thống kiểm tra biểu mẫu.	<ul style="list-style-type: none">• Thành phần bài báo*• File bài sửa*• Tên bài sửa* * Thông tin bắt buộc
	5. Hệ thống lưu thông tin và hiển thị trạng trạng thái của bài báo.	

Luồng thay thế (Alternative flow):

- Luồng thay thế 1 (AF1) - Tại bước 5:

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
3. Tác giả điền vào biểu mẫu yêu cầu rồi chọn gửi bài.	4. Hệ thống kiểm tra biểu mẫu.	<ul style="list-style-type: none">• Thành phần bài báo*• File bài sửa*• Tên bài sửa* * Thông tin bắt buộc
	5. Hệ thống thông báo biểu mẫu không hợp lệ.	Thông báo lỗi

3.8.3 Use-case slices

Use-case slice	Use-case story	Use-case	Flow	Test-case
Gửi bài sửa - cơ bản	Gửi bài sửa - nhập đầy đủ biểu mẫu	Gửi bài sửa	Basic Flow	Gửi bài sửa hợp lệ
Gửi bài sửa - lỗi người dùng	Gửi bài sửa - để trống tên.	Gửi bài sửa	Basic Flow + AF1	Điền thiếu thông tin biểu mẫu

3.8.4 Yêu cầu đặc biệt

- Không

3.8.5 Điều kiện đầu

- Tác giả phải nhận được thông báo yêu cầu chỉnh sửa bài báo trước khi ca sử dụng này bắt đầu.

3.8.6 Điều kiện cuối

- Tác giả gửi bài sửa tới Tạp chí.

3.8.7 Các điểm mở rộng

- Không

3.8.8 Yêu cầu giao diện

- Không

3.9 Thông báo

3.9.1 Mô tả tóm tắt

Ca sử dụng này mô tả cách tác giả, ban biên tập thông báo về trạng thái của bài báo sau khi gửi hoặc chỉnh sửa.

3.9.2 Luồng sự kiện

Luồng chính (Basic flow): Ca sử dụng được bắt đầu khi tác giả đã đăng nhập vào ứng dụng và có bài báo được gửi hoặc chỉnh sửa.

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Tác giả, biên tập viên yêu cầu xem thông báo về bài báo.	2. Hệ thống nhận yêu cầu và hiển thị danh sách thông báo liên quan đến bài báo của tác giả.	Danh sách thông báo về trạng thái bài báo, bao gồm thông tin như trạng thái duyệt, yêu cầu chỉnh sửa, hoặc thông báo chấp nhận/từ chối.

Luồng thay thế (Alternative flow):

- Luồng thay thế 1 (AF1) - Không có thông báo mới:

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Tác giả, biên tập viên yêu cầu xem thông báo mới.	2. Hệ thống thông báo không có thông báo mới.	Danh sách trống thông báo về trạng thái bài báo.

3.9.3 Use-case slices

Use-case slice	Use-case story	Use-case	Flow	Test-case
Thông báo - cơ bản.	Thông báo về trạng thái bài báo.	Thông báo.	Basic Flow	Thông báo thành công.
Thông báo - không có thông báo mới.	Kiểm tra thông báo khi không có thông báo mới.	Thông báo.	Basic Flow + AF1	Kiểm tra không có thông báo mới.

3.9.4 Yêu cầu đặc biệt

- Không

3.9.5 Điều kiện đầu

- Tác giả đăng nhập vào hệ thống.

3.9.6 Điều kiện cuối

- Tác giả nhận được thông báo về trạng thái bài báo.

3.9.7 Các điểm mở rộng

- Không

3.9.8 Yêu cầu giao diện

- Giao diện danh sách thông báo cần hiển thị rõ ràng, dễ đọc với thông tin cần thiết về từng thông báo.
- Có thể bao gồm biểu tượng hoặc màu sắc khác nhau để dễ dàng phân biệt trạng thái của thông báo (ví dụ: màu xanh cho thông báo chấp nhận, màu đỏ cho thông báo từ chối).

3.10 Gửi ý kiến phản biện

3.10.1 Mô tả tóm tắt

Cả sử dụng này mô tả cách người phản biện gửi ý kiến phản biện

3.10.2 Luồng sự kiện

Luồng chính (Basic flow): Cả sử dụng được bắt đầu khi người phản biện muốn gửi ý kiến phản biện.

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Người phản biện chọn vào bài báo muốn gửi ý kiến	2. Hệ thống tạo ra một biểu mẫu để có thể viết ý kiến phản biện vào đó	Bài báo đã có sẵn trong hệ thống
3. Người phản biện điền vào biểu mẫu để có thể gửi ý kiến phản biện đến với đối phương	4. Hệ thống gửi đi nội dung thảo luận đến người kia	Ý kiến phản biện của người gửi
	5. Hệ thống thông báo đã gửi đi ý kiến phản biện	

Luồng thay thế (Alternative flow):

- Luồng thay thế 1 (AF1) - Tại bước 3:

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
3. Người dùng ko điền nội dung ý kiến phản biện	4. Hệ thống thông báo biểu mẫu không hợp lệ	Thông báo lỗi

3.10.3 Use-case slices

Use-case slice	Use-case story	Use-case	Flow	Test-case
Gửi ý kiến phản biện - cơ bản	Gửi ý kiến phản biện - nhập biểu mẫu	Gửi ý kiến phản biện	Basic Flow	Nhập ý kiến phản biện
Gửi ý kiến phản biện- lỗi người dùng	Gửi ý kiến phản biện - Không nhập biểu mẫu	Gửi ý kiến phản biện	Basic Flow + AF1	Không điền biểu mẫu chứa ý kiến phản biện

3.10.4 Yêu cầu đặc biệt

- Không

3.10.5 Điều kiện đầu

- Tác giả đã có bài báo ở trên hệ thống

3.10.6 Điều kiện cuối

- Ý kiến phản biện được gửi đến đối phương

3.10.7 Các điểm mở rộng

- Không

3.10.8 Yêu cầu giao diện

- Không

3.11 Tạo Issue

3.11.1 Mô tả tóm tắt

Cả sử dụng này mô tả cách ban biên tập tạo issue mới.

3.11.2 Luồng sự kiện

Luồng chính (Basic flow): Cả sử dụng được bắt đầu khi ban biên tập muốn tạo issue mới cho tạp chí

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Biên tập viên chọn vào trang tạo issue mới	2. Hệ thống tạo ra một biểu mẫu để có thể tạo issue mới	
3. Biên tập viên nhập các thông tin của issue		<ul style="list-style-type: none">• Tiêu đề issue*• Ngày xuất bản*• Chọn bài báo* * Thông tin bắt buộc
4. Biên tập viên gửi yêu cầu tạo issue mới đến hệ thống	5. Hệ thống tạo issue mới	Thông báo tạo issue thành công

Luồng thay thế (Alternative flow):

- Luồng thay thế 1 (AF1) - Tại bước 3:

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
3. Biên tập viên nhập không đúng định dạng của biểu mẫu	4. Hệ thống thông báo biểu mẫu không hợp lệ	Thông báo lỗi

3.11.3 Use-case slices

Use-case slice	Use-case story	Use-case	Flow	Test-case
Tạo issue - cơ bản	Tạo issue - nhập biểu mẫu	Tạo issue mới	Basic Flow	Nhập biểu mẫu tạo issue đúng định dạng
Tạo issue - lỗi người dùng	Tạo issue - Nhập biểu mẫu không đúng định dạng	Tạo issue mới	Basic Flow + AF1	Nhập biểu mẫu tạo issue không đúng định dạng

3.11.4 Yêu cầu đặc biệt

- Không

3.11.5 Điều kiện đầu

- Tài khoản người dùng phải là biên tập.
- Các bài báo đã được chấp nhận xuất bản và sẵn sàng cho issue.

3.11.6 Điều kiện cuối

- Issue được tạo thành công và hiển thị trên trang web.

3.11.7 Các điểm mở rộng

- Không

3.11.8 Yêu cầu giao diện

- Không

3.12 Chỉnh sửa Issue

3.12.1 Mô tả tóm tắt

Cả sử dụng này mô tả cách ban biên tập chỉnh sửa issue.

3.12.2 Luồng sự kiện

Luồng chính (Basic flow): Cả sử dụng được bắt đầu khi ban biên tập muốn chỉnh sửa issue nào đó

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Biên tập viên chọn vào issue cần chỉnh sửa	2. Hệ thống tạo ra một biểu mẫu để có thể chỉnh sửa	
3. Biên tập viên nhập các thông tin của issue		<ul style="list-style-type: none"> • Tiêu đề số báo* • Ngày xuất bản* • Chọn bài báo* <p>* Thông tin bắt buộc</p>
4. Biên tập viên gửi yêu cầu chỉnh sửa issue đến hệ thống	5. Hệ thống sửa đổi thông tin issue	Thông báo chỉnh sửa thành công

Luồng thay thế (Alternative flow):

- Luồng thay thế 1 (AF1) - Tại bước 3:

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
3. Biên tập viên nhập không đúng định dạng của biểu mẫu	4. Hệ thống thông báo biểu mẫu không hợp lệ	Thông báo lỗi

3.12.3 Use-case slices

Use-case slice	Use-case story	Use-case	Flow	Test-case
Chỉnh sửa Issue - cơ bản	Chỉnh sửa Issue - nhập biểu mẫu	Chỉnh sửa Issue	Basic Flow	Nhập biểu mẫu Chỉnh sửa Issue đúng định dạng
Chỉnh sửa Issue - lỗi người dùng	Chỉnh sửa Issue - Nhập biểu mẫu không đúng định dạng	Chỉnh sửa Issue	Basic Flow + AF1	Nhập biểu mẫu Chỉnh sửa Issue không đúng định dạng

3.12.4 Yêu cầu đặc biệt

- Không

3.12.5 Điều kiện đầu

- Tài khoản người dùng phải là biên tập.
- Bài báo có sẵn trên hệ thống

3.12.6 Điều kiện cuối

- Issue được chỉnh sửa

3.12.7 Các điểm mở rộng

- Không

3.12.8 Yêu cầu giao diện

- Không

3.13 Xóa Issue

3.13.1 Mô tả tóm tắt

Cả sử dụng này mô tả cách ban biên tập xóa issue.

3.13.2 Luồng sự kiện

Luồng chính (Basic flow): Cả sử dụng được bắt đầu khi ban biên tập muốn xóa Issue đã có trên hệ thống.

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Biên tập viên chọn vào trang chứa các Issue	2. Hệ thống chuyển đến trang chứa danh sách các Issue đã có	
3. Biên tập viên chọn vào Issue cần xóa		
4. Biên tập viên chọn phần "delete"	5. Hệ thống xóa Issue được chọn khỏi hệ thống	

Luồng thay thế (Alternative flow): Không

3.13.3 Use-case slices

Use-case slice	Use-case story	Use-case	Flow	Test-case
Xóa Issue - cơ bản	Xóa Issue	Xóa Issue	Basic Flow	Xóa Issue theo mong muốn

3.13.4 Yêu cầu đặc biệt

- Không

3.13.5 Điều kiện đầu

- Tài khoản người dùng phải là biên tập.
- Hệ thống tồn tại các bài báo

3.13.6 Điều kiện cuối

- Xóa issue khỏi hệ thống

3.13.7 Các điểm mở rộng

- Không

3.13.8 Yêu cầu giao diện

- Không

3.14 Xuất bản

3.14.1 Mô tả tóm tắt

Ca sử dụng này mô tả cách ban biên tập xuất bản số báo.

3.14.2 Luồng sự kiện

Luồng chính (Basic flow): Ca sử dụng được bắt đầu khi ban biên tập muốn xuất bản số báo mới cho tạp chí

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Biên tập viên chọn vào trang chứa các Issue	2. Hệ thống chuyển đến trang chứa danh sách các Issue đã có	
3. Biên tập viên chọn vào Issue cần xuất bản		
4. Biên tập viên chọn vào phần "Publish issue"	5. Hệ thống xuất bản số báo	

Luồng thay thế (Alternative flow): Không

3.14.3 Use-case slices

Use-case slice	Use-case story	Use-case	Flow	Test-case
Xuất bản - cơ bản	Xuất bản	Xuất bản bài báo	Basic Flow	Xuất bản bài báo

3.14.4 Yêu cầu đặc biệt

- Không

3.14.5 Điều kiện đầu

- Tài khoản người dùng phải là biên tập.
- Các bài báo đã được chấp nhận xuất bản và sẵn sàng cho số báo.

3.14.6 Điều kiện cuối

- Số báo được tạo thành công và hiển thị trên trang web.

3.14.7 Các điểm mở rộng

- Không

3.14.8 Yêu cầu giao diện

- Không

3.15 Kiểm tra mức độ trùng lặp

3.15.1 Mô tả tóm tắt

Cả sử dụng này mô tả cách biên tập viên kiểm tra mức độ trùng lặp của bài báo.

3.15.2 Luồng sự kiện

Luồng chính (Basic flow): Cả sử dụng được bắt đầu khi biên tập viên muốn kiểm tra mức độ trùng lặp của bài báo.

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Biên tập viên chọn bài báo muốn kiểm tra mức độ trùng lặp.	2. Hệ thống tiến hành kiểm tra mức độ trùng lặp và chính tả thông qua hệ thống Kiểm tra tài liệu.	Bài báo đã có sẵn trong hệ thống
	3. Hệ thống hiển thị kết quả kiểm tra trùng lặp và chính tả.	

Luồng thay thế (Alternative flow): Không

3.15.3 Use-case slices

Use-case slice	Use-case story	Use-case	Flow	Test-case
Kiểm tra mức độ trùng lặp - cơ bản	Kiểm tra mức độ trùng lặp	Kiểm tra mức độ trùng lặp	Basic Flow	kiểm tra mức độ trùng lặp

3.15.4 Yêu cầu đặc biệt

- Không

3.15.5 Điều kiện đầu

- Biên tập viên phải đăng nhập vào hệ thống và có bài báo sẵn sàng để kiểm tra.

3.15.6 Điều kiện cuối

- Bài báo đã được kiểm tra mức độ trùng lặp và kết quả được ghi lại vào file báo cáo.

3.15.7 Các điểm mở rộng

- Không

3.15.8 Yêu cầu giao diện

- Không

3.16 Xem thống kê

3.16.1 Mô tả tóm tắt

Ca sử dụng này mô tả quy trình quản trị viên xem thống kê của hệ thống.

3.16.2 Luồng sự kiện

Luồng chính (Basic flow): Ca sử dụng bắt đầu khi quản trị viên muốn xem thống kê của hệ thống

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Quản trị viên hệ thống đăng nhập vào hệ thống OJS.	2. Hệ thống truy cập theo người dùng là quản trị viên	Thông tin đăng nhập của quản trị viên
3. Quản trị viên truy cập vào trang “User”	4. Chuyển đến trang chứa các lựa chọn liên quan đến tài khoản của người dùng	
5. Quản trị viên truy cập vào trang “Journal Management”	6. Hệ thống chuyển đến trang quản lý	
7. Quản trị viên truy cập vào trang “Stats & Reports”	8. Hệ thống chuyển đến trang thống kê	

Luồng thay thế (Alternative flow): Không

3.16.3 Use-case slices

Use-case slice	Use-case story	Use-case	Flow	Test-case
Xem thống kê - cơ bản.	Xem thống kê	Xem thống kê	Basic Flow	Xem thống kê hệ thống

3.16.4 Yêu cầu đặc biệt

- Không

3.16.5 Điều kiện đầu

- Đăng nhập vào hệ thống với tư cách là quản trị viên

3.16.6 Điều kiện cuối

- Hiện ra thống kê các bài báo có trong hệ thống

3.16.7 Các điểm mở rộng

- Không

3.16.8 Yêu cầu giao diện

- Không

3.17 Đăng xuất toàn bộ người dùng

3.17.1 Mô tả tóm tắt

Cả sử dụng này mô tả quy trình mà người quản trị viên có thể đăng xuất toàn bộ người dùng đang đăng nhập vào hệ thống.

3.17.2 Luồng sự kiện

Luồng chính (Basic flow): Cả sử dụng bắt đầu khi quản trị viên đã đăng nhập vào hệ thống.

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Quản trị viên hệ thống đăng nhập vào hệ thống OJS.	2. Hệ thống truy cập theo người dùng là quản trị viên	Thông tin đăng nhập của quản trị viên
3. Quản trị viên chọn phần “administration”	4. Chuyển đến trang administration của hệ thống	
5. Quản trị viên chọn phần “Expire User Sessions”	6. Toàn bộ người dùng sẽ bị đăng xuất ra khỏi hệ thống	

Luồng thay thế (Alternative flow): Không

3.17.3 Use-case slices

Use-case slice	Use-case story	Use-case	Flow	Test-case
Đăng xuất toàn bộ người dùng - cơ bản.	Đăng xuất toàn bộ người dùng- người dùng với vai trò quản trị viên	Đăng xuất toàn bộ người dùng	Basic Flow	Đăng xuất toàn bộ người dùng

3.17.4 Yêu cầu đặc biệt

- Không

3.17.5 Điều kiện đầu

- Quản trị viên hệ thống đã đăng nhập vào hệ thống OJS với quyền quản trị

3.17.6 Điều kiện cuối

- Toàn bộ người dùng đang hoạt động trên hệ thống đã bị đăng xuất thành công.
- Người dùng nhận được thông báo về việc đăng xuất và lý do nếu có

3.17.7 Các điểm mở rộng

- Không

3.17.8 Yêu cầu giao diện

- Sau khi lựa chọn “administration”, giao diện cần hiển thị thông tin của trang “administration”.

3.18 Xem thông tin hệ thống

3.18.1 Mô tả tóm tắt

Ca sử dụng này mô tả quy trình mà người quản trị viên có thể xem được thông tin của hệ thống.

3.18.2 Luồng sự kiện

Luồng chính (Basic flow): Ca sử dụng bắt đầu khi quản trị viên đã đăng nhập vào hệ thống.

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Quản trị viên hệ thống đăng nhập vào hệ thống OJS.	2. Hệ thống truy cập theo người dùng là quản trị viên	Thông tin đăng nhập của quản trị viên
3. Quản trị viên chọn phần “administration”	4. Chuyển đến trang administration của hệ thống	
5. Quản trị viên chọn phần “System information”	6. Chuyển đến trang chứa các thông tin của hệ thống	

Luồng thay thế (Alternative flow):

- Luồng thay thế 1 (AF1) - Tại bước 5:

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
5. Quản trị viên chọn phần “System information”.	6. Hệ thống hiển thị một thông báo lỗi do không lấy được thông tin	

3.18.3 Use-case slices

Use-case slice	Use-case story	Use-case	Flow	Test-case
Xem thông tin hệ thống- cơ bản.	Xem thông tin hệ thống - người dùng với vai trò quản trị viên	Xem thông tin hệ thống	Basic Flow	Xem thông tin của hệ thống
Xem thông tin hệ thống - lỗi người dùng	Xem thông tin hệ thống - người dùng không đủ quyền hạn	Xem thông tin hệ thống	Basic Flow + AF1	Truy cập với người dùng không đủ quyền hạn

3.18.4 Yêu cầu đặc biệt

- Không

3.18.5 Điều kiện đầu

- Quản trị viên hệ thống đã đăng nhập vào hệ thống OJS với quyền quản trị

3.18.6 Điều kiện cuối

- Thông tin hệ thống được hiển thị thành công

3.18.7 Các điểm mở rộng

- Không

3.18.8 Yêu cầu giao diện

- Sau khi lựa chọn “administration” và “system information”, giao diện cần hiển thị thông tin của trang “administration” và trang “system information”.

3.19 Cài đặt hệ thống

3.19.1 Mô tả tóm tắt

Ca sử dụng này mô tả quy trình mà quản trị viên cài đặt hệ thống

3.19.2 Luồng sự kiện

Luồng chính (Basic flow): Ca sử dụng bắt đầu khi quản trị viên đã đăng nhập vào hệ thống.

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Quản trị viên hệ thống đăng nhập vào hệ thống OJS.	2. Hệ thống truy cập theo người dùng là quản trị viên	Thông tin đăng nhập của quản trị viên
3. Quản trị viên đến trang "User home"	4. Chuyển đến trang chủ của user	
5. Quản trị viên đến trang "site administration"	6. Hệ thống chuyển đến trang theo yêu cầu	
7. Lựa chọn trang "site setting"	8. Hệ thống chuyển đến trang để cài đặt	
9. Nhập theo biểu mẫu cần cài đặt	10. Hệ thống xử lý theo yêu cầu	

Luồng thay thế (Alternative flow):

- Luồng thay thế 1 (AF1) - Tại bước 9:

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
9. Nhập biểu mẫu không đúng định dạng	10. Hệ thống thông báo biểu mẫu không hợp lệ	Thông báo lỗi

3.19.3 Use-case slices

Use-case slice	Use-case story	Use-case	Flow	Test-case
Cài đặt hệ thống - cơ bản.	Cài đặt hệ thống - nhập biểu mẫu	Cài đặt hệ thống	Basic Flow	Nhập biểu mẫu cài đặt đúng định dạng
Cài đặt hệ thống - lỗi người dùng.	Cài đặt hệ thống - Nhập biểu mẫu không đúng định dạng	Cài đặt hệ thống	Basic Flow + AF1	Nhập biểu mẫu cài đặt không đúng định dạng

3.19.4 Yêu cầu đặc biệt

- Không

3.19.5 Điều kiện đầu

- Quản trị viên hệ thống đã đăng nhập vào hệ thống OJS với quyền quản trị

3.19.6 Điều kiện cuối

- hệ thống được cài đặt theo định dạng

3.19.7 Các điểm mở rộng

- Không

3.19.8 Yêu cầu giao diện

- Không

3.20 Thêm tài khoản

3.20.1 Mô tả tóm tắt

Cả sử dụng này mô tả quy trình mà quản trị viên thêm tài khoản.

3.20.2 Luồng sự kiện

Luồng chính (Basic flow): Cả sử dụng bắt đầu khi quản trị viên đã đăng nhập vào hệ thống.

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Quản trị viên hệ thống đăng nhập vào hệ thống OJS.	2. Hệ thống truy cập theo người dùng là quản trị viên	Thông tin đăng nhập của quản trị viên
3. Quản trị viên truy cập vào trang “User”	4. Chuyển đến trang chứa các lựa chọn liên quan đến tài khoản của người dùng	
5. Quản trị viên truy cập vào trang “Journal Management”	6. Hệ thống chuyển đến trang quản lý	
7. Quản trị viên lựa chọn “Create new user”	8. Hệ thống xử lý theo yêu cầu của quản trị viên	
9. Nhập theo biểu mẫu	10. Hệ thống tạo user mới với thông tin được nhập	Thông tin nhập vào

Luồng thay thế (Alternative flow):

- Luồng thay thế 1 (AF1) - Tại bước 9:

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
9. Nhập biểu mẫu không đúng định dạng	10. Hệ thống thông báo biểu mẫu không hợp lệ	Thông báo lỗi

3.20.3 Use-case slices

Use-case slice	Use-case story	Use-case	Flow	Test-case
Thêm tài khoản - cơ bản.	thêm tài khoản - Nhập đúng biểu mẫu	Thêm tài khoản	Basic Flow	Nhập thông tin tài khoản đúng định dạng
Thêm tài khoản - lỗi người dùng	Thêm tài khoản - Nhập biểu mẫu sai định dạng	Thêm tài khoản	Basic Flow + AF1	Nhập thông tin tài khoản mới sai định dạng

3.20.4 Yêu cầu đặc biệt

- Không

3.20.5 Điều kiện đầu

- Quản trị viên hệ thống đã đăng nhập vào hệ thống OJS với quyền quản trị

3.20.6 Điều kiện cuối

- Thêm user mới vào hệ thống

3.20.7 Các điểm mở rộng

- Không

3.20.8 Yêu cầu giao diện

- Không

3.21 Xóa tài khoản

3.21.1 Mô tả tóm tắt

Ca sử dụng này mô tả quy trình mà quản trị viên xóa tài khoản.

3.21.2 Luồng sự kiện

Luồng chính (Basic flow): Ca sử dụng bắt đầu khi quản trị viên đã đăng nhập vào hệ thống.

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Quản trị viên hệ thống đăng nhập vào hệ thống OJS.	2. Hệ thống truy cập theo người dùng là quản trị viên	Thông tin đăng nhập của quản trị viên
3. Quản trị viên truy cập vào mục "User & roles"	4. Chuyển đến trang chứa các user	
5. Quản trị viên chọn vào user muốn xóa		
6. Chọn phần remove trong các lựa chọn	7. Hệ thống xóa người dùng ra khỏi hệ thống	

Luồng thay thế (Alternative flow): Không

3.21.3 Use-case slices

Use-case slice	Use-case story	Use-case	Flow	Test-case
Xóa tài khoản - cơ bản.	Xóa tài khoản	Xóa tài khoản	Basic Flow	Nhập vào lựa chọn remove

3.21.4 Yêu cầu đặc biệt

- Không

3.21.5 Điều kiện đầu

- Quản trị viên hệ thống đã đăng nhập vào hệ thống OJS với quyền quản trị
- Hệ thống đã có user

3.21.6 Điều kiện cuối

- User bị xóa khỏi hệ thống

3.21.7 Các điểm mở rộng

- Không

3.21.8 Yêu cầu giao diện

- Không

3.22 Sửa tài khoản

3.22.1 Mô tả tóm tắt

Cả sử dụng này mô tả quy trình mà quản trị viên sửa tài khoản.

3.22.2 Luồng sự kiện

Luồng chính (Basic flow): Cả sử dụng bắt đầu khi quản trị viên đã đăng nhập vào hệ thống.

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Quản trị viên hệ thống đăng nhập vào hệ thống OJS.	2. Hệ thống truy cập theo người dùng là quản trị viên	Thông tin đăng nhập của quản trị viên
3. Quản trị viên truy cập vào mục "User & roles"	4. Chuyển đến trang chứa các user	
5. Trong mục user quản trị viên chọn vào user muốn sửa		
6. Chọn phần edit user trong các lựa chọn	7. Hệ thống xuất ra biểu mẫu để chỉnh sửa	
8. Nhập theo biểu mẫu	9. Hệ thống chỉnh sửa thông tin của user	Thông tin nhập vào

Luồng thay thế (Alternative flow):

- Luồng thay thế 1 (AF1) - Tại bước 8:

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
8. Nhập biểu mẫu không đúng định dạng	9. Hệ thống thông báo biểu mẫu không hợp lệ	Thông báo lỗi

3.22.3 Use-case slices

3.22.4 Yêu cầu đặc biệt

- Không

Use-case slice	Use-case story	Use-case	Flow	Test-case
Sửa tài khoản - cơ bản.	Sửa tài khoản - Nhập đúng biểu mẫu	Sửa tài khoản	Basic Flow	Nhập thông tin chỉnh sửa tài khoản
Sửa tài khoản - lỗi người dùng	Sửa tài khoản - Nhập biểu mẫu sai định dạng	Sửa tài khoản	Basic Flow + AF1	Nhập thông tin chỉnh sửa tài khoản sai định dạng

3.22.5 Điều kiện đầu

- Quản trị viên hệ thống đã đăng nhập vào hệ thống OJS với quyền quản trị
- Hệ thống đã có user

3.22.6 Điều kiện cuối

- Thay đổi thông tin user được chọn

3.22.7 Các điểm mở rộng

- Không

3.22.8 Yêu cầu giao diện

- Không

3.23 Kích hoạt tài khoản

3.23.1 Mô tả tóm tắt

Cả sử dụng này mô tả quy trình mà quản trị viên kích hoạt tài khoản.

3.23.2 Luồng sự kiện

Luồng chính (Basic flow): Cả sử dụng bắt đầu khi quản trị viên đã đăng nhập vào hệ thống.

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Quản trị viên hệ thống đăng nhập vào hệ thống OJS.	2. Hệ thống truy cập theo người dùng là quản trị viên	Thông tin đăng nhập của quản trị viên
3. Quản trị viên chọn tài khoản muốn kích hoạt	4. Hệ thống chuyển đến trang xử lý tài khoản	
5. Quản trị viên yêu cầu kích hoạt tài khoản	6. Hệ thống kích hoạt tài khoản người dùng	

Luồng thay thế (Alternative flow): Không

3.23.3 Use-case slices

Use-case slice	Use-case story	Use-case	Flow	Test-case
Kích hoạt tài khoản - cơ bản.	Kích hoạt tài khoản	Kích hoạt tài khoản	Basic Flow	Kích hoạt tài khoản được lựa chọn

3.23.4 Yêu cầu đặc biệt

- Không

3.23.5 Điều kiện đầu

- Quản trị viên hệ thống đã đăng nhập vào hệ thống OJS với quyền quản trị
- Hệ thống đã có user

3.23.6 Điều kiện cuối

- User được kích hoạt

3.23.7 Các điểm mở rộng

- Không

3.23.8 Yêu cầu giao diện

- Không

3.24 Vô hiệu hóa tài khoản

3.24.1 Mô tả tóm tắt

Ca sử dụng này mô tả quy trình mà quản trị viên vô hiệu hóa tài khoản người dùng.

3.24.2 Luồng sự kiện

Luồng chính (Basic flow): Ca sử dụng bắt đầu khi quản trị viên đã đăng nhập vào hệ thống.

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Quản trị viên hệ thống đăng nhập vào hệ thống OJS.	2. Hệ thống truy cập theo người dùng là quản trị viên	Thông tin đăng nhập của quản trị viên
3. Quản trị viên truy cập vào mục "User & roles"	4. Chuyển đến trang chứa các user	
5. Trong mục user quản trị viên chọn vào user muốn vô hiệu hóa		
6. Chọn phần Disable trong các lựa chọn	7. Hệ thống vô hiệu hóa user được chọn	

Luồng thay thế (Alternative flow): Không

3.24.3 Use-case slices

Use-case slice	Use-case story	Use-case	Flow	Test-case
Vô hiệu hóa tài khoản - cơ bản.	Vô hiệu hóa tài khoản	Vô hiệu hóa tài khoản	Basic Flow	Lựa chọn tài khoản và vô hiệu hóa tài khoản

3.24.4 Yêu cầu đặc biệt

- Không

3.24.5 Điều kiện đầu

- Quản trị viên hệ thống đã đăng nhập vào hệ thống OJS với quyền quản trị
- Hệ thống đã có user

3.24.6 Điều kiện cuối

- User được chọn bị vô hiệu hóa

3.24.7 Các điểm mở rộng

- Không

3.24.8 Yêu cầu giao diện

- Không

3.25 Yêu cầu sửa đổi

3.25.1 Mô tả tóm tắt

Ca sử dụng này mô tả quy trình mà ban biên tập yêu cầu sửa đổi đối với bài báo.

3.25.2 Luồng sự kiện

Luồng chính (Basic flow): Ca sử dụng bắt đầu khi biên tập viên muốn sửa đổi bài báo.

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Biên tập viên hệ thống đăng nhập vào hệ thống OJS.	2. Hệ thống truy cập theo người dùng là biên tập viên	Thông tin đăng nhập của biên tập viên
3. Biên tập viên chọn vào bài báo muốn sửa đổi		
4. Thao tác chọn phần yêu cầu để gửi yêu cầu sửa đổi bài báo	5. Hệ thống tạo yêu cầu sửa đổi	

Luồng thay thế (Alternative flow):

- Luồng thay thế 1 (AF1) - Tại bước 3:

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
3. Biên tập viên chọn vào bài báo muốn sửa đổi		
4. Thao tác chọn phần yêu cầu để gửi yêu cầu sửa đổi bài báo	5. Hệ thống không chấp nhận yêu cầu sửa đổi	Thông báo

3.25.3 Use-case slices

Use-case slice	Use-case story	Use-case	Flow	Test-case
Yêu cầu sửa đổi - cơ bản.	Yêu cầu sửa đổi	Yêu cầu sửa đổi	Basic Flow	Yêu cầu sửa đổi với một bài báo bất kỳ
Yêu cầu sửa đổi - Không chấp nhận.	Yêu cầu sửa đổi - Hệ thống không chấp nhận yêu cầu	Yêu cầu sửa đổi	Basic Flow + AF1	Yêu cầu sửa đổi không được chấp thuận

3.25.4 Yêu cầu đặc biệt

- Không

3.25.5 Điều kiện đầu

- Người dùng đăng nhập với tư cách biên tập viên
- Hệ thống đã có bài báo

3.25.6 Điều kiện cuối

- Yêu cầu sửa đổi được tạo

3.25.7 Các điểm mở rộng

- Không

3.25.8 Yêu cầu giao diện

- Không

3.26 Gán nhiệm vụ

3.26.1 Mô tả tóm tắt

Ca sử dụng này mô tả quy trình ban biên tập gán nhiệm vụ đối với các thành viên.

3.26.2 Luồng sự kiện

Luồng chính (Basic flow): Ca sử dụng bắt đầu khi biên tập viên muốn gán nhiệm vụ đối với thành viên.

Luồng thay thế (Alternative flow): Không

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Biên tập viên hệ thống đăng nhập vào hệ thống OJS.	2. Hệ thống truy cập theo người dùng là biên tập viên	Thông tin đăng nhập của
3. Quản trị viên truy cập vào mục "User & roles"	4. Chuyển đến trang chứa các roles	
5. Chọn vào phần nhiệm vụ biên tập viên muốn đổi với người dùng muốn gán nhiệm vụ	Hệ thống gán nhiệm vụ đổi với người dùng được chọn.	

3.26.3 Use-case slices

Use-case slice	Use-case story	Use-case	Flow	Test-case
Gán nhiệm vụ - cơ bản.	Gán nhiệm vụ	Gán nhiệm vụ	Basic Flow	Gán nhiệm vụ cho người dùng

3.26.4 Yêu cầu đặc biệt

- Không

3.26.5 Điều kiện đầu

- Biên tập viên đăng nhập vào hệ thống với tư cách biên tập viên
- Hệ thống đã có các user được chọn

3.26.6 Điều kiện cuối

- Gán nhiệm vụ cho user

3.26.7 Các điểm mở rộng

- Không

3.26.8 Yêu cầu giao diện

- Không

3.27 Upload file

3.27.1 Mô tả tóm tắt

Ca sử dụng này mô tả quy trình ban biên tập upload file.

3.27.2 Luồng sự kiện

Luồng chính (Basic flow): Ca sử dụng bắt đầu khi biên tập viên muốn upload file sau khi sửa

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Biên tập viên chọn vào số báo cần upload file	2. Hệ thống tạo ra một biểu mẫu	
3. Biên tập viên upload file tại trường trong biểu mẫu	4. Hệ thống upload file mới vào số báo	

Luồng thay thế (Alternative flow):

- Luồng thay thế 1 (AF1) - Tại bước 3:

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
3. Chọn file không đúng định dạng	4. Hệ thống thông báo biểu mẫu không hợp lệ	Thông báo lỗi

3.27.3 Use-case slices

Use-case slice	Use-case story	Use-case	Flow	Test-case
Upload file - cơ bản.	Upload file - Nhập đúng định dạng	Upload file	Basic Flow	Nhập thông tin file đúng định dạng
Upload file - lỗi người dùng	Upload file - Nhập sai định dạng	Upload file	Basic Flow + AF1	Nhập thông tin file sai định dạng

3.27.4 Yêu cầu đặc biệt

- Không

3.27.5 Điều kiện đầu

- Đăng nhập với tư cách là reviewer hoặc editor
- Hệ thống đã có các số báo để upload file

3.27.6 Điều kiện cuối

- file được upload có trong số báo

3.27.7 Các điểm mở rộng

- Không

3.27.8 Yêu cầu giao diện

- Không

3.28 Chuyển quá trình

3.28.1 Mô tả tóm tắt

Cả sử dụng này mô tả quy trình mà ban biên tập muốn chuyển đến quá trình tiếp theo.

3.28.2 Luồng sự kiện

Luồng chính (Basic flow): Cả sử dụng bắt đầu khi ban biên tập muốn chuyển đến quá trình kế tiếp.

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Biên tập viên đăng nhập vào hệ thống	2. Hệ thống đăng nhập với tư cách biên tập viên	Thông tin đăng nhập của biên tập viên
	3. Hệ thống yêu cầu chuyển đến quá trình mà biên tập viên được phân công	
4. Biên tập viên chấp nhận chuyển đến quá trình tiếp theo	5. Hệ thống chuyển đến quá trình tiếp theo	

Luồng thay thế (Alternative flow):

- Luồng thay thế 1 (AF1) - Tại bước 3:

3.28.3 Use-case slices

3.28.4 Yêu cầu đặc biệt

- Không

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
	3. Hệ thống yêu cầu chuyển đến quá trình mà biên tập viên được phân công	
4. Biên tập viên từ chối chuyển đến quá trình tiếp theo	5. Hệ thống chuyển về quá trình trước đó	

Use-case slice	Use-case story	Use-case	Flow	Test-case
Chuyển quá trình - cơ bản.	Chuyển quá trình - Chấp nhận yêu cầu chuyển	Chuyển quá trình	Basic Flow	Chấp nhận yêu cầu chuyển quá trình
Chuyển quá trình - từ chối.	Chuyển quá trình - Từ chối yêu cầu chuyển	Chuyển quá trình	Basic Flow + AF1	Từ chối yêu cầu chuyển quá trình

3.28.5 Điều kiện đầu

- Bài báo đang được xử lý ở các quá trình

3.28.6 Điều kiện cuối

- Chuyển quá trình

3.28.7 Các điểm mở rộng

- Không

3.28.8 Yêu cầu giao diện

- Không

3.29 Thanh toán

3.29.1 Mô tả tóm tắt

Cả sử dụng này mô tả quy trình thanh toán

3.29.2 Luồng sự kiện

Luồng chính (Basic flow): Cả sử dụng bắt đầu khi tác giả muốn thanh toán.

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Tác giả truy cập vào thanh toán sau khi nộp bài báo	2. Hệ thống hiển thị chi tiết về khoản phí cần thanh toán và các phương thức thanh toán	
3. Tác giả chọn phương thức thanh toán mong muốn	4. Hệ thống điều hướng tác giả đến trang thanh toán tương ứng của phương thức đã chọn	
5. Tác giả nhập thông tin thanh toán và xác nhận giao dịch.	6. Hệ thống kết nối với cổng thanh toán và xử lý giao dịch.	
	7. hệ thống nhận phản hồi từ cổng thanh toán.	

Luồng thay thế (Alternative flow):

- Luồng thay thế 1 (AF1) - Tại bước 5:

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
5. Tác giả nhập thông tin thanh toán và xác nhận giao dịch.	6. Hệ thống kết nối với cổng thanh toán và xử lý giao dịch.	
	7. Hệ thống xử lý giao dịch thất bại	Thông báo lỗi, trở về trang trước

3.29.3 Use-case slices

Use-case slice	Use-case story	Use-case	Flow	Test-case
Thanh toán - cơ bản.	Thanh toán - thành công	Thanh toán	Basic Flow	Nhập thông tin thanh toán
Thanh toán - lỗi hệ thống	Thanh toán - thất bại	Thanh toán	Basic Flow + AF1	Hệ thống thanh toán thất bại

3.29.4 Yêu cầu đặc biệt

- Hệ thống thanh toán

3.29.5 Điều kiện đầu

- Tác giả hoặc người dùng cần phải đăng nhập vào hệ thống OJS.
- Hệ thống đã có phương thức thanh toán

3.29.6 Điều kiện cuối

- Thanh toán

3.29.7 Các điểm mở rộng

- Không

3.29.8 Yêu cầu giao diện

- Không

3.30 Tạo đăng ký bài báo

3.30.1 Mô tả tóm tắt

Ca sử dụng này mô tả quy trình mà ban biên tập tạo đăng ký đối với bài báo.

3.30.2 Luồng sự kiện

Luồng chính (Basic flow): Ca sử dụng bắt đầu khi ban biên tập muốn tạo đăng ký của bài báo.

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Biên tập viên đăng nhập vào hệ thống	2. Hệ thống đăng nhập với tư cách biên tập viên	Thông tin đăng nhập của biên tập viên
3. Biên tập viên yêu cầu tạo đăng ký bài báo đối với bài báo được chọn	4. Hệ thống nhận yêu cầu và hiển thị biểu mẫu gồm một số thông tin bài báo được phép sửa	
5. Biên tập viên điền vào biểu mẫu rồi yêu cầu hoàn tất đăng ký	6. Hệ thống kiểm tra biểu mẫu	
	7. Hệ thống lưu thông tin và hiển thị trang thông báo đăng ký thành công	

Luồng thay thế (Alternative flow):

- Luồng thay thế 1 (AF1) - Tại bước 5:

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
5. Biên tập viên điền vào biểu mẫu rồi yêu cầu hoàn tất đăng ký	6. Hệ thống kiểm tra biểu mẫu	
	7. Hệ thống thông báo biểu mẫu không hợp lệ	Thông báo lỗi

3.30.3 Use-case slices

Use-case slice	Use-case story	Use-case	Flow	Test-case
Tạo đăng ký bài báo - cơ bản.	Tạo đăng ký bài báo - Nhập đúng biểu mẫu	Tạo đăng ký bài báo	Basic Flow	Tạo đăng ký bài báo hợp lệ
Tạo đăng ký bài báo - lỗi người dùng.	Tạo đăng ký bài báo - Nhập biểu mẫu không đúng	Tạo đăng ký bài báo	Basic Flow + AF1	Điền biểu mẫu không hợp lệ

3.30.4 Yêu cầu đặc biệt

- Không

3.30.5 Điều kiện đầu

- Biên tập viên hệ thống đã đăng nhập vào hệ thống OJS với tư cách biên tập viên
- Hệ thống đã có Issue

3.30.6 Điều kiện cuối

- Tạo đăng ký bài báo

3.30.7 Các điểm mở rộng

- Không

3.30.8 Yêu cầu giao diện

- Không

3.31 Chỉnh sửa đăng ký

3.31.1 Mô tả tóm tắt

Ca sử dụng này mô tả quy trình mà ban biên tập chỉnh sửa đăng ký bài báo.

3.31.2 Luồng sự kiện

Luồng chính (Basic flow): Ca sử dụng bắt đầu khi ban biên tập muốn chỉnh sửa đăng ký đối với bài báo đã có đăng ký bài báo.

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Biên tập viên đăng nhập vào hệ thống	2. Hệ thống đăng nhập với tư cách biên tập viên	Thông tin đăng nhập của biên tập viên
3. Biên tập chọn vào bài báo muốn chỉnh sửa đăng ký	4. Chuyển đến trang bài báo	
5. Biên tập viên yêu cầu chỉnh sửa đăng ký đối với bài báo	6. Hệ thống nhận yêu cầu và hiển thị biểu mẫu gồm một số thông tin bài báo được phép sửa	
7. Biên tập viên điền vào biểu mẫu rồi yêu cầu hoàn tất đăng ký	8. Hệ thống kiểm tra biểu mẫu	
	9. Hệ thống lưu thông tin và hiển thị trang thông báo đăng ký thành công	

Luồng thay thế (Alternative flow):

- Luồng thay thế 1 (AF1) - Tại bước 7:

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
7. Biên tập viên điền vào biểu mẫu rồi yêu cầu hoàn tất đăng ký	8. Hệ thống kiểm tra biểu mẫu	
	9. Hệ thống thông báo biểu mẫu không hợp lệ	Thông báo lỗi

3.31.3 Use-case slices

Use-case slice	Use-case story	Use-case	Flow	Test-case
Chỉnh sửa đăng ký - cơ bản.	Chỉnh sửa đăng ký - Nhập đúng biểu mẫu	Chỉnh sửa đăng ký	Basic Flow	Nhập thông tin chỉnh sửa đăng ký
Chỉnh sửa đăng ký - lỗi người dùng	Chỉnh sửa đăng ký - Nhập biểu mẫu sai định dạng	Chỉnh sửa đăng ký	Basic Flow + AF1	Nhập thông tin chỉnh sửa đăng ký sai định dạng

3.31.4 Yêu cầu đặc biệt

- Không

3.31.5 Điều kiện đầu

- Biên tập viên hệ thống đã đăng nhập vào hệ thống OJS với tư cách biên tập viên
- Hệ thống đã có bài báo được đăng ký

3.31.6 Điều kiện cuối

- Thay đổi thông tin đăng ký của bài báo được chọn

3.31.7 Các điểm mở rộng

- Không

3.31.8 Yêu cầu giao diện

- Không

3.32 Hủy đăng ký

3.32.1 Mô tả tóm tắt

Cả sử dụng này mô tả quy trình mà ban biên tập hủy đăng ký bài báo.

3.32.2 Luồng sự kiện

Luồng chính (Basic flow): Cả sử dụng bắt đầu khi ban biên tập muốn hủy đăng ký bài báo.

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Biên tập viên đăng nhập vào hệ thống	2. Hệ thống đăng nhập với tư cách biên tập viên	Thông tin đăng nhập của biên tập viên
3. Biên tập chọn vào bài báo muốn hủy đăng ký	4. Chuyển đến trang bài báo đã đăng ký	
5. Biên tập viên yêu cầu hủy đăng ký đối với bài báo	6. Hệ thống nhận yêu cầu và hủy đăng ký bài báo	

Luồng thay thế (Alternative flow): Không

3.32.3 Use-case slices

Use-case slice	Use-case story	Use-case	Flow	Test-case
Hủy đăng ký - cơ bản.	Hủy đăng ký	Hủy đăng ký	Basic Flow	Hủy đăng ký bài báo

3.32.4 Yêu cầu đặc biệt

- Không

3.32.5 Điều kiện đầu

- Biên tập viên đăng nhập vào hệ thống với tư cách biên tập
- Hệ thống đã có bài báo được đăng ký

3.32.6 Điều kiện cuối

- Hủy đăng ký bài báo

3.32.7 Các điểm mở rộng

- Không

3.32.8 Yêu cầu giao diện

- Không

3.33 Gia hạn đăng ký

3.33.1 Mô tả tóm tắt

Cả sử dụng này mô tả quy trình mà ban biên tập gia hạn đăng ký bài báo.

3.33.2 Luồng sự kiện

Luồng chính (Basic flow): Cả sử dụng bắt đầu khi ban biên tập muốn gia hạn đăng ký bài báo.

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Biên tập viên đăng nhập vào hệ thống	2. Hệ thống đăng nhập với tư cách biên tập viên	Thông tin đăng nhập của biên tập viên
3. Biên tập chọn vào bài báo muốn gia hạn đăng ký	4. Chuyển đến trang bài báo đã đăng ký	
5. Biên tập viên yêu cầu gia hạn đăng ký đối với bài báo	6. Hệ thống nhận yêu cầu và gia hạn đăng ký bài báo	

Luồng thay thế (Alternative flow): Không

3.33.3 Use-case slices

Use-case slice	Use-case story	Use-case	Flow	Test-case
Gia hạn đăng ký - cơ bản.	Gia hạn đăng ký	Gia hạn đăng ký	Basic Flow	Gia hạn đăng ký bài báo

3.33.4 Yêu cầu đặc biệt

- Không

3.33.5 Điều kiện đầu

- Biên tập viên đăng nhập vào hệ thống với tư cách biên tập
- Hệ thống đã có bài báo được đăng ký

3.33.6 Điều kiện cuối

- Gia hạn đăng ký bài báo

3.33.7 Các điểm mở rộng

- Không

3.33.8 Yêu cầu giao diện

- Không

3.34 Thêm phương thức thanh toán

3.34.1 Mô tả tóm tắt

Ca sử dụng này mô tả quy trình mà ban biên tập muốn thêm phương thức thanh toán đối với bài báo.

3.34.2 Luồng sự kiện

Luồng chính (Basic flow): Ca sử dụng bắt đầu khi ban biên tập muốn thêm phương thức thanh toán.

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Biên tập viên đăng nhập vào hệ thống	2. Hệ thống đăng nhập với tư cách biên tập viên	Thông tin đăng nhập của biên tập viên
3. Biên tập viên chọn phần thanh toán trong hệ thống	4. Chuyển đến trang thanh toán	
5. Biên tập viên yêu cầu thêm phương thức thanh toán	6. Hệ thống nhận yêu cầu và hiển thị biểu mẫu gồm một số thông tin để biên tập viên có thể thêm phương thức thanh toán	
7. Biên tập viên điền vào biểu mẫu rồi yêu cầu hoàn tất thêm phương thức	8. Hệ thống kiểm tra biểu mẫu	
	9. Hệ thống lưu thông tin và hiển thị trang thông báo thêm thành công	

Luồng thay thế (Alternative flow):

- Luồng thay thế 1 (AF1) - Tại bước 8:

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
7. Biên tập viên điền vào biểu mẫu rồi yêu cầu hoàn tất thêm phương thức	8. Hệ thống kiểm tra biểu mẫu	
	9. Hệ thống thông báo biểu mẫu không hợp lệ	Thông báo lỗi

3.34.3 Use-case slices

3.34.4 Yêu cầu đặc biệt

- Không

Use-case slice	Use-case story	Use-case	Flow	Test-case
Thêm phương thức thanh toán - cơ bản.	Thêm phương thức thanh toán - Nhập đúng biểu mẫu	Thêm phương thức thanh toán	Basic Flow	Nhập thông tin phương thức thanh toán
Thêm phương thức thanh toán - lỗi người dùng	Thêm phương thức thanh toán - Nhập biểu mẫu sai định dạng	Thêm phương thức thanh toán	Basic Flow + AF1	Nhập thông tin phương thức thanh toán sai định dạng

3.34.5 Điều kiện đầu

- Biên tập viên hệ thống đã đăng nhập vào hệ thống OJS với tư cách biên tập viên

3.34.6 Điều kiện cuối

- Thêm phương thức thanh toán cho hệ thống

3.34.7 Các điểm mở rộng

- Không

3.34.8 Yêu cầu giao diện

- Không

3.35 Cài đặt quy định đăng ký

3.35.1 Mô tả tóm tắt

Cả sử dụng này mô tả quy trình mà ban biên tập muốn cài đặt quy định đăng ký .

3.35.2 Luồng sự kiện

Luồng chính (Basic flow): Cả sử dụng bắt đầu khi ban biên tập muốn cài đặt quy định đăng ký đối với bài báo.

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
1. Biên tập viên đăng nhập vào hệ thống	2. Hệ thống đăng nhập với tư cách biên tập viên	Thông tin đăng nhập của biên tập viên
3. Biên tập viên chọn phần đăng ký trong hệ thống	4. Chuyển đến trang đăng ký	
5. Biên tập viên yêu cầu cài đặt quy định đăng ký	6. Hệ thống nhận yêu cầu và hiển thị biểu mẫu để có thể cài đặt	
7. Biên tập viên điền vào biểu mẫu rồi yêu cầu hoàn tất việc cài đặt	8. Hệ thống kiểm tra biểu mẫu	
	9. Hệ thống lưu thông tin và hiển thị trang thông báo cài đặt thành công	

Luồng thay thế (Alternative flow):

- Luồng thay thế 1 (AF1) - Tại bước 7:

Hành động	Hệ thống phản hồi	Dữ liệu
7. Biên tập viên điền vào biểu mẫu rồi yêu cầu hoàn tất việc cài đặt	8. Hệ thống kiểm tra biểu mẫu	
	9. Hệ thống thông báo biểu mẫu không hợp lệ	Thông báo lỗi

3.35.3 Use-case slices

Use-case slice	Use-case story	Use-case	Flow	Test-case
Cài đặt quy định đăng ký - cơ bản.	Cài đặt quy định đăng ký - Nhập đúng biểu mẫu	Cài đặt quy định đăng ký	Basic Flow	Nhập thông tin quy định đăng ký
Cài đặt quy định đăng ký - lỗi người dùng	Cài đặt quy định đăng ký - Nhập biểu mẫu sai định dạng	Cài đặt quy định đăng ký	Basic Flow + AF1	Nhập thông tin quy định đăng ký sai định dạng

3.35.4 Yêu cầu đặc biệt

- Không

3.35.5 Điều kiện đầu

- Biên tập viên hệ thống đã đăng nhập vào hệ thống OJS với tư cách biên tập viên
- Hệ thống đã có bài báo

3.35.6 Điều kiện cuối

- Quy định đăng ký đối với bài báo

3.35.7 Các điểm mở rộng

- Không

3.35.8 Yêu cầu giao diện

- Không

Tài liệu